

SỐ 694

KINH PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA TẠO TƯỢNG CÔNG ĐỨC

Hán dịch: Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Đề-cù-trí.

QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật đang ở nơi cõi Tam thập tam thiên, dưới cây Ba-lợi chất-đa-la cùng với vô lượng chúng đại Tỳ-kheo và vô lượng chúng Đại Bồ-tát hội đủ. Đại Bồ-tát Di-lặc làm thượng thủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở trên cõi trời ấy ba tháng an cư thuyết pháp cho mẹ, làm nhiều lợi ích cho chư Thiên, làm cho vô lượng chư Thiên giải thoát xa lìa đau khổ vô lượng chư Thiên đều mong cầu pháp lợi ích được phước báo lớn. Lúc ấy, trong chúng có một Thiên tử, tuổi thọ sắp hết năm tướng si hiện ra, nhờ nghe được thần lực của giáo pháp, sau khi mạng chung sinh trở lại cõi trời này, vĩnh viễn xa lìa không rơi vào đường ác.

Bấy giờ, trong cõi Diêm-phù-đề không có Đức Như Lai, ví như đêm tối tăm không có mặt trăng, như nước không có vua, như nhà không có chủ, tất cả các thứ ưa thích đều ngừng lại. Lúc ấy, chúng sinh bơ vơ không nơi nương tựa, đều nghĩ đến Đức Như Lai, ôm lòng luyến mộ, sinh sầu lo lớn, như mất cha mẹ, như bị tên bắn vào tim, cùng đến chỗ Đức Thế Tôn từng ở, khu vườn, tinh xá đều vắng bóng Đức Phật, trong lòng họ dường như càng tăng thêm sự thương tiếc Như Lai.

Bấy giờ, vua Ưu-đà-diên ở trong cung điện luôn có lòng thương nhớ khát ngưỡng đối với Phật. Đối với phu nhân, thế nữ, những thứ ưa thích, nhà vua đều không để tâm. Vua lại suy nghĩ như vậy: “Hôm nay, ta lo buồn, không bao lâu nữa sẽ chết. Làm thế nào khi ta chưa bỏ mạng mạng sống cõi nhân gian mà gặp được Đức Phật. Lại suy nghĩ: Ví như có người tâm đã ưa thích mà không được thấy nếu được thấy chỗ ở và người giống như vậy thì có thể hết sầu não. Lại suy nghĩ: Hôm nay, ta đến chỗ Đức Phật ở trước đây mà không gặp Đức Phật, nên buồn rầu thảm thiết muốn chết. Ta xem ở thế gian này không có người nào có trí tuệ, công đức, sắc tướng bằng Như Lai. Làm thế nào khiến cho ta gặp được vị ấy để dứt trừ sầu não?”

Nghĩ vậy rồi vua liền tư duy: “Hôm nay, ta phải tạo hình tượng Phật để lễ bái cúng dường. Lại sinh ra ý niệm này: “Nếu ta tạo hình tượng mà không giống Đức Phật thì sợ sẽ làm cho ta bị vô lượng tội. Lại suy nghĩ: Giả sử trong thế gian, những người có trí tuệ đều tuyên dương công đức của Như Lai thì vẫn không thể cùng tận. Nếu có người tùy theo khả năng khen ngợi sự uy nghi đẹp đẽ của Phật thì cũng được phước đức vô lượng.

Hôm nay, ta cũng vậy, nên thuận theo việc làm ấy.”

Lúc đó, liền ban sắc lệnh cho tụ tập những người thợ giỏi trong nước đến. Khi thợ đã đến rồi, vua liền nói:

–Ai có thể làm hình tượng Phật cho ta? Ta sẽ đem châu báu quý giá mà ban thưởng.

Những người thợ giỏi tâu với nhà vua:

–Hôm nay nhà vua đã ra lệnh làm một việc rất khó, tương tốt của Đức Như Lai thế gian không sánh bằng. Hôm nay, thần làm sao có thể tạo hình tượng Phật. Giả sử trời Tỳ-thủ-yết-ma mà có thể làm được thì cũng không thể giống Đức Như Lai. Hạ thần nếu vâng lệnh tạo hình tượng Phật, thì chỉ có thể làm viên ngọc trên búi tóc giống như tướng bạch hào được một ít, còn các tướng tốt, ánh sáng, oai đức thì ai có thể làm được ư? Đức Thế Tôn sẽ từ trên cõi trời đi xuống. Sự tạo hình tượng nếu có thiếu sót sai lầm thì danh tiếng của chúng thần đều sẽ mất hết. Họ tính toán như vậy nên không dám làm.

Lúc ấy, nhà vua lại bảo:

–Ta đã hạ quyết tâm rồi, chớ có từ chối. Như người khát nước muốn uống nước sông, đâu có thể vì sợ uống không hết mà không uống chẳng?

Lúc ấy, mọi người nghe nhà vua nói, đều quỳ trước mặt tâu:

–Bệ hạ! Chúng thần sẽ tuân theo sắc lệnh đã ban hành nhưng xin nhà vua chấp nhận cho chúng thần đêm nay suy nghĩ kỹ rồi mới làm.

Họ lại tâu với vua:

–Hôm nay, nhà vua tạo hình tượng Phật nên dùng loại gỗ chiên-đàn tịnh khiết, thể chất của nó đẹp gọn chắc chắn nhưng hình tượng ấy ngồi hay đứng, cao thấp như thế nào?

Nhà vua đem lời này hỏi các quan thần. Có một vị quan trí tuệ đến trước vua thưa:

–Tâu đại vương! Nên làm tượng của Như Lai ngồi. Vì sao? Vì tất cả chư Phật đều chứng đắc đại Bồ-đề, chuyển bánh xe chánh pháp, thị hiện thần thông lớn, thu phục ngoại đạo, làm Phật sự lớn thấy đều là hình ngồi. Cho nên phải làm tượng Phật ngồi kiết già trên tòa sư tử.

Bấy giờ, trời Tỳ-thủ-yết-ma từ xa trông thấy việc ấy, biết rõ ý nhà vua muốn tạo hình tượng Phật. Ngay trong đêm ấy, vị trời ấy suy nghĩ: “Ta biết làm việc ấy bằng kỹ xảo nhất, trong thế gian không ai bằng ta. Nếu ta làm thì cũng được giống Phật phần nào.”

Vị ấy biến hình làm người thợ mộc. Đem các vật dụng sáng sớm đi đến bên cửa của nhà vua, vị ấy nhờ người giữ cửa tâu lại với nhà vua:

–Hôm nay, tôi muốn tạo hình tượng Phật cho nhà vua, công nghệ kỹ xảo của tôi trong đời không ai bằng. Muôn tâu đại vương, chớ có sai người khác.

Nhà vua nghe nói như vậy rất vui mừng truyền lệnh cho vào xem mặt thì biết người này là thợ mộc giỏi. Vua suy nghĩ: “Trong thế gian làm gì có người này, hay là vị trời Tỳ-thủ-yết-ma hoặc là đệ tử của vị trời ấy đến đây chẳng?”

Lúc ấy, nhà vua liền cởi chuỗi ngọc đang đeo trên thân ra, tự tay đeo vào cổ vị kia và hứa cho vô số, vô lượng các vật châu báu. Nhà vua cùng với vị quan chủ kho, ở trong kho cùng chọn lựa cây thơm, tự mình gánh vác, khiêng đỡ với vị thợ trời. Lại nói rằng:

–Lành thay! Nhân giả nên dùng cây này làm hình tượng Phật cho tôi, làm hình tượng cho giống Đức Như Lai.

Khi ấy, vị thợ Trời tâu với nhà vua:

–Công nghệ điêu luyện của tôi tuy nói là đệ nhất nhưng tạo hình tượng Phật thì hoàn toàn không thể trọn vẹn. Ví như có người dùng cục than vẽ mặt trời nói là giống, điều này không thật có. Giả như dùng vàng ròng để làm hình tượng Phật cũng như vậy. Có ngoại đạo Phạm chí tạo tất cả thế gian nhưng cũng không thể tạo hình tượng Phật với hết các tướng tốt. Nhưng công nghệ điêu luyện của tôi là hơn hết trong đời. Cho nên hôm nay tôi làm cho nhà vua. Sáng ngày mai, tức là ngày mồng tám tháng giêng, khi sao Phất-sa hợp với Tỳ-bà-ha-để xuất hiện lúc Đức Phật Đản sinh thì có ứng hiện. Ngày này tốt lành rất thích hợp để làm tượng.

Nói lời này rồi, vị ấy liền cầm cái búa dẫn cây, tiếng vang thấu đến cõi Tam thập tam thiên, đến chỗ Đức Phật. Nhờ thần lực của Phật tiếng vang đến chỗ nào mà chúng sinh nghe được thì tội cấu phiền não đều tiêu trừ. Bấy giờ, Đức Như Lai liền mỉm cười, khen ngợi vô số công đức của vị vua ấy, thậm chí từ xa thọ ký thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, chủ cõi Tam thập tam thiên bạch:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay ở nhân gian có còn người nào mà ở kiếp trước đã từng làm tượng Phật không?

Đức Phật bảo:

–Này Thiên chủ! Những người trong các cõi mà đã từng làm hình tượng Phật, thì trong quá khứ đã giải thoát, trong cõi trời không có hưởng chi là nơi khác. Chỉ có cửa phía Bắc có con Tỳ-sa-môn là Na-ly-sa-bà, thuở xưa đã từng tạo hình tượng Bồ-tát, nhờ phước đức này cho nên đời sau được làm vua, tên là Tần-bà-sa-la. Lại nhờ được gặp ta, hôm nay được sinh lên cõi trời có thế lực lớn, vĩnh viễn xa lìa đường ác. Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp, Già-da Ca-diếp, Nan-đề Ca-diếp. Thuở xưa đã từng tu sửa giảng đường của Phật, nhờ nhân duyên này hoàn toàn được giải thoát. Kiêu-phạm Bà-đề kiếp trước làm thân trâu tìm cỏ nước, quay quanh bên phải tinh xá ăn các thứ cỏ tre, nhờ thấy tôn dung của Đức Thế Tôn nên phát tâm hoan hỷ, nương vào phước ấy cho nên hôm nay được giải thoát. Thi-tỳ-la đã từng cầm lọng báu cúng dường tượng Phật. A-dật-lâu-đà chỉ thắp một cây đèn để cúng dường Phật. Thâu-tỳ-na đã từng quét dọn giảng đường của Phật. A-bà-ma-na ở trước tượng Phật thắp đèn bố thí sự sáng sủa. Tỳ-kheo Nan-đà ưa thích, tôn trọng dung nghi của Phật, dùng hương thơm tắm rửa. Có vô lượng các bậc A-la-hán như vậy, đều đã từng ở trước tượng Phật đem vật mọn cúng dường. Cho đến hàng thấp nhất như Na-ca-bà-la, ngồi trước tượng Phật dùng một ít màu vàng, màu đỏ vẽ một hình tượng Phật để cúng dường. Nhờ phước đức này mà các vị ấy xa lìa sự đau khổ, được giải thoát. Này Thiên chủ! Nếu có người có thể đối với giáo pháp của ta khi chưa diệt hết, nên tạo hình tượng Phật thì ở trong hội đầu tiên của Phật Di-lặc được giải thoát. Nếu có chúng sinh chẳng phải vì mình mà cầu giải thoát cho đến muốn đạt được Vô thượng Bồ-đề mà tạo hình tượng Phật thì nên biết đây là nhân của ba mươi hai tướng, có thể làm cho người ấy mau được thành Phật.

Bấy giờ, vua Ưu-đà-diên tự suy nghĩ: “Làm thế nào khiến cho việc ta tạo hình tượng Phật mau được thành tựu?” Suy nghĩ rồi, vua nói với người thợ mộc ấy:

–Người có thể cố gắng thêm nữa, mau hoàn tất, để ta sớm được chiêm ngưỡng, lễ bái, cung kính.

Khi ấy, vị trời thợ mộc vận dụng công nghệ điêu luyện, chăm chú siêng năng ngay ngày ấy hoàn thành. Tượng ấy ngồi kiết già, chiều cao bảy thước, mặt và tay chân đều là màu hoàng kim.

Lúc ấy, vua Ưu-đà-diên thấy tượng đã thành tựu, tướng tốt trang nghiêm nên sinh lòng tin thanh tịnh đạt được nhẫn nhu thuận, đã được nhẫn này rồi càng thêm sự lợi ích vui mừng. Những nghiệp chướng và các phiền não đều được tiêu trừ. Ví như mặt trời vừa xuất hiện, thì sương mù đều tan mất, chỉ trừ một nghiệp mà thân đang chịu, vì đã từng đối với Thánh nhân phát ra lời nói ác.

Bấy giờ, nhà vua liền đem các vật châu báu ban thưởng cho vị thợ mộc trời ấy. Khi đó, vị thợ mộc trời liền cung kính, tâu với vua:

–Tâu bệ hạ, hôm nay, nhà vua tạo hình tượng Phật tâm tôi rất tùy hỷ, nguyện cùng với đại vương đồng tu tập phước này. Hôm nay, những vật mà nhà vua đã ban cho, tôi không dám thọ nhận, nếu cần đem cho thì đợi qua ngày tốt khác. Nói lời này rồi, liền trong đêm ấy bay trở lại cõi trời.

Bấy giờ, các nước lớn như vua A-xà-thế... trước đây đều có lòng ngưỡng mộ Đức Phật, nghe vua Ưu-đà-diên tạo hình tượng Phật, công đức đã thành tựu đều phát tâm vui mừng cùng đến chỗ vua, đem vô lượng hoa thơm cúng dường tượng Phật. Lại dùng vô số các vật châu báu dâng tặng cho nhà vua. Họ đều cảm tạ nói:

–Đại vương đã làm hình tượng Phật thật là điều hiếm có, có thể nhỏ được mũi tên độc hại ưu sầu cho tôi.

Lúc đó, Đức Như Lai đang ở trong cõi trời ấy thuyết pháp cho mẹ và làm cho chúng chư Thiên đều được lợi ích, an vui. Những việc làm này đều đã làm xong. Phật bảo các chúng trời:

–Này Thiên tử! Chư Phật Thế Tôn là thân thường trụ, đối với các chúng sinh có thể độ được thì liền xuất hiện giáo hóa giảng nói giáo pháp, nếu việc đã làm xong, lại không còn ai có thể thọ nhận giáo pháp thì Như Lai không xuất hiện nữa. Người không trí tuệ cho rằng Đức Phật quả thật đã diệt độ. Pháp thân của Như Lai là thân thường trụ, thân chân thật không có diệt độ. Này các Thiên tử! Tất cả các pháp của chư Phật đều như vậy. Vì giáo hóa chúng sinh nên có hiện hoặc không hiện.

Bấy giờ, Đức Như Lai lại nói:

–Các ông nên biết, các vị chư Thiên đáng được hóa độ thì đều đã được độ rồi. Hôm nay, Như Lai sẽ trở lại cõi Diêm-phù-đề. Các ông chư Thiên nếu có nhớ ta thì phải siêng năng tinh tấn chớ có buông lung. Vì sao? Vì tội buông lung sẽ làm cho các ông không đạt được quả Vô thượng Bồ-đề. Nhưng các ông nhờ đời trước đã gieo trồng căn lành, hôm nay được ở đây thọ nhận sự vui sướng của cõi trời, lại tham đắm buông lung, không tu làm phước, thì các sự sung sướng này không thể thuận theo mãi, một khi đã bị tổn giảm thì đọa vào trong đường ác luân hồi. Lại nữa, chư Thiên các ông phiền não rất nặng, thấy có ai hơn mình lại sinh ganh ghét, chưa từng nghĩ rằng sự an vui thù thắng của vị trời ấy là nhờ cảm được rất nhiều phước nghiệp, nếu ta siêng năng tu tập, chắc chắn cũng được như vậy. Lại nữa, hôm nay các ông có ánh sáng của sắc thân như mặt trời mới mọc, nếu ô nhiễm tâm ganh ghét thì bị tối tăm giống như than cháy. Lại nữa, nó sẽ làm cho đọa vào địa ngục hắc ám, cho đến không thể thấy được lòng bàn tay của mình. Sau đó, các ông sẽ làm con quỷ ăn đồ nhơ uế. Lại nữa, chư Thiên các ông thọ các phước báo, thân tướng trang nghiêm thanh tịnh, oai lực dũng mãnh, do vì ganh ghét nên bị làm thân người nữa, vĩnh viễn bỏ mất cái năng lực mạnh mẽ của trượng phu. Này các Thiên tử! Ta nhớ lúc xưa có vô lượng các vị vua, đều bị tâm ganh ghét các người, đã gây hại vô lý. Này các Thiên tử! Thuở xưa, có vị vua của loài A-tu-la tên là Ổ-la, tu hành khổ hạnh, giữ giới thanh tịnh, mà chư Thiên các ông, sai một Thiên nữ tên là Ổ-bà-thi làm

mê hoặc tâm vị vua ấy, làm cho giảm bớt hạnh thanh tịnh. Vị vua ấy đã say đắm ô nhiễm, cho nên oai đức bị tổn giảm nên bị trời Na-la-diên sát hại và vô lượng chúng A-tu-la đồng thời bại diệt. Trời Na-la-diên ấy đã giết hại vị vua này. Sau khi giết chúng rồi, vị trời ấy liền thân nhận Thiên nữ Ổ-bà-thi đem về cung trời. Lại có một vị vua tên là Na-ha-thọ, nghe lời chư Thiên các ông nói lời điên cuồng nên giúp cho các chư Thiên đi đánh dẹp A-tu-la. Sau khi đánh dẹp A-tu-la rồi, chư Thiên các ông lại giết hại vị vua ấy. Lại nữa, chư Thiên các ông vì phu nhân Xá-chi cho nên sinh giận dữ, ganh ghét, dèm pha, chê bai, làm cho Tiên nhân A-già-bà vô cơ bị chê bai nên khởi lên ý nguyện xấu ác. Lại nữa, chư Thiên các ông đã từng làm việc cuồng hoặc bảo vua Ê-trà rằng: “Chỗ của Tiên nhân có nhiều vàng.”

Nhà vua tin lời đó, ép buộc đưa ra, do đó Tiên nhân sinh tâm giận dữ, tức thì lửa cháy mạnh thiêu đốt giết vị vua ấy. Thuở xưa, lại có một vị vua tên là Đề-bà từng thiết lập đại hội để cúng dường. Nhờ phước nghiệp đó nên được oai đức tự tại, ở cõi trời hưởng thọ sự vui sướng cõi trời. Chư Thiên các ông có tâm ganh ghét, làm cho từ trên cõi trời Đao-lợi các ông thoái lui xuống cõi Diêm-phù-đề, thế lực đã có đều bị tan mất, như mặt trăng không có ánh sáng, như dòng sông không có nước. Này các Thiên tử! Ở đời, có người được oai đức tự tại hoặc đạt được các thiền định, hoặc đạt được thần thông, hoặc đã thành tựu bốn Thần túc... Nếu tâm họ khởi lên một niệm ganh ghét thì công đức này tức thời bị mất, giống như Đề-bà-đạt-đa ngu si sâu dày, mới đối với ta sinh tâm ganh ghét, tức thời bị mất năm thứ thần thông.

Bấy giờ, Thiên đế Thích bạch:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay, con còn nghi ngờ, có điều muốn thưa hỏi. Làm thế nào gọi là ganh ghét.

Lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh thấy người khác hơn mình thì sinh tâm suy nghĩ: Làm thế nào khiến cho ta đạt được điều như của người ấy? Tâm như vậy gọi là ganh ghét chăng?

Phật bảo:

–Không phải. Đây gọi là tâm tham, không phải tâm ganh ghét.

Này Thiên chủ! Ganh ghét là do mình cầu danh lợi, không muốn người khác có. Đối với người đã có lại sinh tâm oán hận thì gọi là ganh ghét.

Lúc ấy, chúng chư Thiên từ chỗ ngồi đứng dậy, bày vai bên phải, quỳ gối chấp tay hướng về Đức Phật đánh lễ, thưa:

–Thưa Thế Tôn! Đức Phật đã chỉ dạy, chư Thiên chúng con đều phụng hành. Như Lai, Thế Tôn là bậc cha, là vị chủ, là bậc tôn trọng, là bậc tối thắng, có tâm Từ bi đối với chúng con nên mới đến nơi này. Hôm nay, chư Thiên chúng con đều đạt được lợi ích nhưng sở nguyện của chúng con vẫn chưa viên mãn. Có một việc muốn thưa thỉnh Đức Như Lai.

–Bạch Thế Tôn! Người ở thế gian đối với chư Thiên chúng con có nhiều khinh mạn. Vì sao? Vì chư Phật, Như Lai sinh trong loài người, lại thành Chánh giác trong loài người, ở trong loài người có nhiều vị chứng đắc các quả vị A-la-hán. Các vị có oai đức lớn như Bích-chi-phật, lại xuất hiện trong nhân gian. Hôm nay, Như Lai nếu không ở lại nơi đây mà trở về cõi Diêm-phù-đề, người ở nhân gian cho là chư Thiên chúng con không biết Như Lai có oai đức lớn đáng được chư Thiên cúng dường như pháp. Họ lại cho chư Thiên chúng con không thể cúng dường chư Phật Thế Tôn. Nguyện xin Như Lai

ở lại thời gian ngắn thọ nhận sự cúng dường nhỏ mọn của chúng con, làm cho nhân gian biết sự cúng dường chư Thiên chúng con đối với Đức Phật.

Lúc đó Đức Thế Tôn im lặng nhận lời.

Bấy giờ, Đức Phật bảo tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

–Ông có thể trở về cõi Diêm-phù-đề trước, thăm hỏi bốn chúng, nói như vậy: Tất cả chúng sinh chớ nghĩ đến ta đều nên tập hợp ở nước Tăng-ca-thi, sau bảy ngày sẽ gặp ta.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đánh lễ nơi chân Phật, đánh lễ nơi chân Phật rồi, trong khoảng khắc đến cõi Diêm-phù-đề, đem lời Đức Phật dặn bảo cho bốn chúng. Lúc ấy, vua Ưu-đà-diên và tất cả chúng sinh nghe Đức Phật nói lời này, thân tâm hết sức vui mừng, đều hết trừ các sầu não, được thanh tịnh.

Bấy giờ, bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đều cùng nhau đi đến nước Tăng-ca-thi. Trước hết họ đều vâng tập trong thành Vương xá, bàn với nhau:

–Như Lai Thế Tôn trở về cõi Diêm-phù-đề, ai có thể được phép cung kính lễ bái trước? Đến đời vị lai giáo pháp diệt tận thường làm vị thượng thủ. Bấy giờ, Đại Ca-chiên-diên nghe lời nói này rồi, tâm không vui, sợ Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni làm bậc Thượng thủ. Vì sao? Vì trong chúng ấy có hai vị Tỳ-kheo-ni là Ưu-ba-nan-đà và Liên Hoa Sắc có thể thông đạt hoàn hảo tạng pháp của chư Phật. Vì cả hai đã đạt được thần thông, chỉ trừ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ra không ai sánh bằng. Nghĩ như vậy rồi, họ dùng nhiều lời chê trách chúng Tỳ-kheo-ni.

Lúc đó, Tỳ-kheo-ni Liên Hoa Sắc bảo với chư ni rằng:

–Chư vị chúng ta đối với thế tục thường được tôn trọng, dù là người thuộc dòng họ thấp kém nhưng vẫn được người đàn ông cung kính, tôn trọng, phục vụ, cúng dường. Các Tỳ-kheo-ni ở trong giáo pháp của chư Phật thì phần nhiều cha mẹ, quyến thuộc đều thuộc dòng họ vua chúa, siêng năng giữ giới, không phạm oai nghi, đầy đủ các công đức nhưng vẫn lễ kính Tỳ-kheo mới thọ giới, mà nay lại bị Tôn giả Ca-chiên-diên dùng nhiều lời trách mắng. Vì các người, ta bày các phương tiện, làm cho các Tỳ-kheo-ni vượt hơn ấy, nói lời này rồi, cùng bốn chúng liền đi đến thành Tăng-ca-thi.

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc, vua A-xà-thế và vua Nghiêm Xí... nước Tỳ-xá-ly đều dẫn bốn binh lính đi theo trước sau, dùng xe voi, xe ngựa có sức lực mạnh mẽ. Dùng vô số vật báu trang nghiêm, phướn, lọng, hoa thơm và các âm nhạc, oai nghi, dung mạo trang nghiêm giống như chư Thiên, đều cũng đến thành Tăng-ca-thi.

Bấy giờ, vua Ưu-đà-diên chuẩn bị bốn binh lính đi theo hầu, xe voi trắng lớn trang hoàng bằng châu báu tự mình cỡi voi trắng lớn trang sức vật báu và đội tượng Phật vừa làm ra với hoa, phướn, âm nhạc đem theo cúng dường từ nước của mình hướng về thành Tăng-ca-thi.

Bấy giờ, trời Tỳ-thủ-yết-ma và chúng chư Thiên biết Đức Phật sắp trở về cõi Diêm-phù-đề nên làm ba con đường báu nối từ thành Tăng-ca-thi cho đến cõi trời Đao-lợi. Con đường ở giữa được làm bằng ngọc lưu ly. Đường hai bên đều làm bằng vàng ròng, dưới bước chân đi thì trải bằng bạc trắng, bảy báu của chư Thiên thì trang trí ở khoảng giữa.

Bấy giờ, Đế Thích sai sứ giả đi đến các trời Dạ-ma, Đâu-suất-đà, Hóa lạc, Tha hóa tự tại và đến cõi Phạm thế báo rằng:

–Như Lai chẳng bao lâu nữa sẽ trở về cõi Diêm-phù-đề, ai muốn cúng dường thì đem đến đây. Đế Thích lại sai sứ giả đến chỗ Tứ đại Thiên vương và những vị như vua

rồng trong biển lớn, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Dạ-xoa... nói rằng:

–Hôm nay Đức Thế Tôn sắp trở lại cõi Diêm-phù-đề. Ai có thể đem các vật của mình đến đây cúng dường. Lúc ấy, chư Thiên sắp sửa trở về, tất cả chư Thiên trước sau vây quanh oai đức mạnh mẽ, ánh sáng rực rỡ, giống như trăng tròn giữa bầu trời có các vì sao bao quanh, giống như ánh sáng mặt trời mới mọc phát ra rực rỡ. Khi ấy, chúng hội của Phật cũng như vậy.

Bấy giờ, trong cõi Diêm-phù-đề, nhờ oai thần của Đức Phật, có năm việc hy hữu:

1. Làm cho chư Thiên không thấy đồ vật bất tịnh trong nhân gian.
2. Làm cho các người nữ thấy Thiên nam thì không có dục tưởng.
3. Cũng làm cho người nam thấy các Thiên nữ cũng không sinh tâm đắm nhiễm.
4. Làm cho nhân gian từ xa nhìn thấy các loại cúng dường của chư Thiên.
5. Thân của chư Thiên có ánh sáng trong suốt vi diệu mà người thường không nhìn thấy được nhưng nhờ thần lực của Đức Phật hiển bày rõ ràng đều có thể thấy được.

Khi Đức Thế Tôn từ cõi trời bắt đầu bước xuống bậc thêm báu thì Phạm vương ở bên tay phải cầm lọng trắng, Đế Thích bên tay trái cầm phát trần trắng, các chư Thiên khác đều nương vào hư không đi theo Đức Phật xuống. Cùng một lúc họ tấu lên vô số âm nhạc. Mỗi một người tự cầm cờ, phướn, lọng báu, rải hoa cúng dường, còn các vị trời ở cõi Tịnh cư đứng đầy hư không, có vô lượng trăm ngàn chư Thiên, thể nữ cầm chuỗi ngọc báu, tán thán công đức của Phật. Lại có chư Thiên ở giữa hư không mưa xuống vô số hương và vô số hoa, các rồng phun nước ra nước mưa nhỏ thơm. Lúc ấy, ở giữa hư không trong suốt sáng rực không có mây, vang lên tiếng sấm vi diệu người nghe đều ưa thích, thần Càn-thát-bà, thần Khẩn-na-la tấu lên những khúc nhạc vi diệu của Đề-bà-na-ca, ca ngợi sự ra đời của Đức Như Lai. Lúc ấy, trong cõi Diêm-phù-đề, vua và thần dân cùng bốn chúng... vây quanh khắp thành Tăng-ca-thi, hoặc rải hoa thơm, hoặc cầm phướn lọng, thổi ốc tù và, vô số âm nhạc hướng về hư không để cúng dường chấp tay chiêm ngưỡng Đức Phật. Các loài hoa cõi trời, cõi người chen nhau rơi xuống, ngập đến đầu gối. Các chúng ngoại đạo thấy việc này đều phát tâm quy y đảnh lễ cung kính.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bước đi trên thêm báu dần dần đi xuống được nửa đường, có bốn chúng Thiên vương bày đồ cúng dường, lần cúng dường này rất thù thắng, từ trước đến nay chưa từng có.

Khi ấy, Đức Như Lai thọ nhận sự cúng dường của Thiên vương xong, cùng với đại chúng từ trên thêm báu bước xuống. Khi đến nơi bậc cuối sắp bước xuống mặt đất thì Tỳ-kheo-ni Liên Hoa Sắc liền biến thân hình mình làm Chuyển luân thánh vương thống lãnh bốn binh chủng, cầm bảy báu dẫn đường đi trước, từ hư không hạ xuống, nhanh chóng đến chỗ Đức Phật. Các quốc vương đều sinh ý nghĩ vị Chuyển luân vương này từ chỗ nào đến đây? Khi ấy, Tôn giả Tu Bồ-đề đang ở trong phòng của mình, thấy Đức Thế Tôn đi xuống, liền sửa y phục chỉnh tề, từ xa cúi mình đảnh lễ cung kính. Lúc ấy, Tỳ-kheo-ni Liên Hoa Sắc bỏ thân Chuyển luân vương trở lại thân hình như cũ, vội vàng đảnh lễ nơi chân Đức Thế Tôn. Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng vô số lời trách mắng, nói rằng:

–Hôm nay người có biết không? Tu-bồ-đề đã đảnh lễ ta trước. Người nghe lời ai chỉ dạy mà biến thành Chuyển luân vương dù người xuất gia thọ giới Cụ túc, phần ấy đối với người đã nhiều rồi nhưng trí tuệ thấp kém của người thì giả dối vô biên, lòng Từ bi báo ân như một giọt sương móc, làm sao có thể ở trong giáo pháp của ta mà làm bậc Thượng thủ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc ấy, Tỳ-kheo-ni Liên Hoa Sắc nghe Đức Phật dạy sinh tâm hổ thẹn, thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Hôm nay, con biết lỗi của mình không phải là ít. Từ nay trở về sau con không dám tái phạm biến hiện thần thông.

Bấy giờ, trong cõi Diêm-phù-đề có quốc vương, đại thần và bốn chúng đều đã đem vô số đồ vật đến cúng dường lên Đức Thế Tôn. Lúc ấy trên đỉnh đầu vua Ưu-đà-diên đội một tượng Phật và các vật châu báu quý giá đến chỗ Đức Như Lai để cúng dường. Thân hình Phật tướng hảo đầy đủ trang nghiêm, sáng rực rỡ, ở giữa chư Thiên ví như mặt trăng tròn xa lìa các áng mây. Tượng Phật tạo đối với Đức Phật giống như đồng cát lớn so với núi Tu-di không thể dụ được, nhưng có bố tóc xoắn ốc và viên ngọc ở giữa đôi chạng mày có hơi giống Đức Phật nên làm cho bốn chúng biết là tượng Phật.

Bấy giờ, vua Ưu-đà-diên bạch:

–Bạch Thế Tôn! Quá khứ của Như Lai đã ở trong sinh tử, vì mong cầu đạo Bồ-đề cho nên tu hành vô lượng, vô biên khổ hạnh khó làm, đạt được thân vi diệu tối thượng này không ai sánh bằng. Con đã tạo hình tượng không giống Đức Phật, tự mình suy nghĩ là tội lỗi rất nặng.

Đức Thế Tôn bảo nhà vua:

–Chẳng phải là tội lỗi. Hôm nay, người đã tạo hình tượng được vô lượng công đức, không ai sánh bằng người, hôm nay người đối với ta là người đầu tiên làm phép tắc trong Phật pháp. Do nhân duyên này cho nên làm vô lượng chúng sinh được lợi ích lớn, hôm nay người đã đạt được vô lượng phước đức căn lành rộng lớn.

Lúc ấy, trời Đế Thích lại bảo nhà vua:

–Hôm nay, nhà vua đối với việc này chớ có lo sợ. Đức Như Lai, trước đây khi ở cõi trời, nay ở nhân gian này, đều khen ngợi công đức tạo hình tượng của nhà vua, các chư Thiên cũng đều hoan hỷ. Trong đời vị lai có người nào tin hiểu, nhờ nhà vua nên tạo hình tượng Phật thì nên đạt được phước báo. Hôm nay, nhà vua hết sức vui mừng.

